

KINH

**DƯỢC SƯ LƯU LI
QUANG NHƯ LAI
BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC**

藥師琉璃光如來本願功德經

M Ụ C L Ụ C

PHẦN CHÍNH
KINH ĐƯỢC SỬ LƯU LI QUANG NHƯ LAI BỐN NGUYỄN CÔNG ĐỨC

NGHI THỨC TỤNG NIỆM	7
KHAI KINH	21
HỒI HƯỚNG	59

PHỤ LỤC
KINH PHẬT THUYẾT LIỆU TRỊ BỆNH

NGHI THỨC TỤNG NIỆM	73
KHAI KINH	77
HỒI HƯỚNG	83

NGHI THỨC TỤNG NIỆM

*(Tắm gội và thay y phục sạch sẽ, đến trước đàn Dược Sư,
đứng trang nghiêm chấp tay, lắng lòng,
mắt chiêm ngưỡng tôn dung Ngài
và thắm niệm hai câu chân ngôn)*

CHÂN NGÔN THANH TỊNH PHÁP GIỚI:

Án lam tóa ha. (7 lần)

CHÂN NGÔN THANH TỊNH BANGHIỆP:

***Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ,
đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)***

(Chủ lễ quì xuống cầm ba nén nhang và niệm lớn)

**Hương trầm xông thơm ngát
Kết thành áng mây lành
Đệ tử với lòng thành
Cúng dường Phật, Pháp, Tăng
Tín nguyện lòng kiên cố
Niệm Phật mãi tinh cần
Chính trợ nghiệp song hành
Bốn tu, ba phúc trọn
Hiện đời không bệnh khổ
Lâm chung chính niệm an
Tam thánh thương đến rước
Tây phương cảnh hiện tiền
Nam-mô Hương Cúng
Dường Bồ-tát. (3 lần)**

(Có thể nguyện hương theo bài này:

***Xin cho khói trầm thơm
Kết thành mây năm sắc***

***Dâng lên khắp mười phương
Cúng dường vô lượng Phật
Vô lượng các Bồ-tát
Cùng các thánh hiền tăng
Nơi pháp giới dung thông
Kết đài sen rực rỡ
Nguyện làm kẻ đồng hành
Trên con đường giác ngộ
Xin mọi loài chúng sinh
Từ bỏ cõi lãng quên
Quay về trong tỉnh thức).***

**** * ****

Đệ tử chúng con hôm nay quỳ trước các Đức Phật Thế Tôn, chí thành dâng hương kính bày tâm nguyện. Từ nhiều kiếp lâu xa, chúng con mãi trôi lăn trong các đường dữ, bao lần đánh mất thân người. May thay kiếp này mới gặp lại, được nghe chính pháp,

được biết năng lực bản nguyện danh hiệu của Đức Phật Dược Sư, chúng con nhóm họp nơi đây tụng kinh *Dược Sư Lưu Li Quang Như Lai bản nguyện công đức*.

Chúng con một lòng khấn thỉnh Đức Phật Thích-ca Mâu-ni chứng minh, Đức Phật Dược Sư cùng các đại Bồ-tát, các hiền thánh tăng trong hải hội Dược Sư rủ lòng xót thương phóng ánh sáng lành, hoặc trong mộng hiện điềm lành, hoặc âm thầm gia hộ, khiến cho Phật tử... pháp danh... sinh năm..., ... tuổi bệnh tật toàn tiêu, tội chướng, báo chướng, oán chướng từ bao đời tẩy dứt trừ, lòng tin Tam bảo càng bền vững, sức hành trì càng tăng, ý nguyện càng thiết tha, ngô hầu hiện tại bình an, mai sau được sinh về cõi An Dưỡng.

**Nam-mô Chứng Minh Sư Bồ-tát
ma-ha-tát. (3 lần)**

*(Đứng dậy cắm nhang vào lư
rồi đọc bài tán Phật và xướng lễ)*

TÁN DƯƠNG PHẬT

**Sắc thân Như Lai đẹp
Trong đời không ai bằng
Không sánh, chẳng nghĩ bàn
Nên nay con đánh lễ
Sắc thân Phật vô tận
Trí tuệ Ngài cũng thế
Tất cả pháp thường trú
Cho nên con về nương
Sức đại trí, đại nguyện
Độ tất cả quần sinh
Khiến bỏ thân nóng khổ
Sinh cõi Tịnh mát vui
Con nay sạch ba nghiệp
Quay về và đánh lễ.**

- Nhất tâm đánh lễ: Chư Phật,

Tôn pháp, Hiền thánh tăng thường trụ khắp cõi hư không trong mười phương ba đời.

- Nhất tâm đánh lễ: Đức Phật Bôn sư Thích-ca Mâu-ni giáo chủ cõi Ta-bà, Đức Phật Di-lặc giáo chủ hội Long Hoa, Bồ-tát Đại trí Văn-thù-sư-lợi, Bồ-tát Đại hạnh Phổ Hiền, các vị Bồ-tát hộ pháp và tất cả các Đức Phật, Bồ-tát trong hội Linh Sơn.

- Nhất tâm đánh lễ: Đức Phật A-di-đà giáo chủ cõi Cực Lạc ở phương tây, Bồ-tát Đại từ đại bi Quán Thế Âm, Bồ-tát Đại hùng đại lực Đại Thế Chí, Bồ-tát Đại nguyện Địa Tạng Vương cùng chư Phật Bồ-tát trong hội Liên Trì.

*(Đánh lễ xong, đại chúng đồng qui,
xướng tụng bài văn sám hối)*



Chí tâm sám hối

Đệ tử chúng con và chúng sinh trong pháp giới, từ đời vô thủy cho đến ngày nay bị vô minh che đậy, nên điên đảo mê lầm; lại do sáu căn, ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, phạm hết mười điều dữ, cùng năm tội Vô gián và tất cả những tội khác, nhiều vô lượng vô biên nói không thể hết. Mười phương các Đức Phật thường trụ nơi đời, pháp âm không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả, lí nhiệm màu thường trụ khắp cõi hư không.

Thế mà chúng con từ bao kiếp đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết. Vì nhân duyên đó, trôi mãi trong dòng sinh tử, trải qua các đường ác trăm nghìn kiếp, không có lúc nào ra khỏi.

Kinh ghi rằng: “Phật Tì-lô-giá-na Biến Nhất Thiết Xứ trụ cõi Thường Tịch Quang”. Cho nên biết, tất cả pháp đều là Phật pháp mà con không hiểu lại trôi theo dòng vô minh. Vì thế, trong trí bờ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sinh lòng ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ, nay mới sửa đổi ăn năn, thành kính đối diện Thế Tôn mà tỏ bày sám hối, khiến cho tất cả những tội nặng do ba nghiệp, sáu căn của chúng con và chúng sinh gây tạo từ quá khứ, hoặc hiện tại, hay vị lai, hoặc do chính mình gây tạo, hoặc bảo người gây tạo, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thấy đều rất ráo thanh tịnh.

Chúng con sám hối rồi, sáu căn ba nghiệp hoàn toàn trong sạch, không

mảy may lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh. Tất cả đều hồi hướng đề trang nghiêm cõi Tịnh, cùng chúng sinh đồng sinh nước An Dưỡng.

Nguyện đức A-di-đà Phật thường đến hộ trì, khiến cho căn lành chúng con hiện tiền tăng trưởng, chẳng mất nhân lành Tịnh độ. Đến giờ lâm chung thân an niệm chính, xem nghe rõ ràng, tận mắt thấy đức A-di-đà Phật và các Thánh chúng tay cầm đài sen tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng nháy mắt sinh đến trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, độ tất cả chúng sinh đồng thành Phật đạo.

Chúng đệ tử sám hối phát nguyện rồi, xin chí thành đảnh lễ.

- Nhất tâm đảnh lễ: Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ đại bi A-di-đà Như Lai biến pháp giới Tam bảo.

(Đứng dậy lạy 3 lạy; lạy xong, đồng ngòì, khai chuông mõ tụng kinh)

TÁN HƯƠNG

Hương trầm quyện tỏa lư vàng
Xông cùng pháp giới đạo tràng
gần xa
Kết thành mây báu sáng lò
Kính dâng hương nguyện
thiết tha chí thành
Chư Phật thấu biết lòng lành
Pháp thân ứng hiện rõ ràng
chứng minh.
Nam-mô Hương Vân Cái Bồ-tát
ma-ha-tát. (3 lần)

* * *



THẦN CHÚ ĐẠI BI

Nam-mô Đại bi hội thượng Phật,

Bồ-tát. (3 lần)

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại
bi tâm đà la ni. Nam mô hắc ra đát na
đa ra dạ da. Nam mô a rị da bà lô kiết đế
thước bát ra da. Bồ đề tát đỏa bà da. Ma
ha tát đỏa bà da. Ma ha ca lô ni ca da. Án
tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa.**

**Nam mô tát kiết lật đỏa y mông,
a rị da bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng
đà bà. Nam mô na ra cần trì, hê rị ma
ha bàn đà sa mế. Tát bà a tha đậu thâu
bằng a the dưng, tát bà tát đa, na ma bà
dà, ma phạt đật đậu, đát điệt tha. Án a
bà lô hê lô ca đế, ca ra đế, di hê rị. Ma
ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma
ra, ma hê ma hê rị đà dưng. Câu lô câu
lô kiết mông. Độ lô độ lô phạt xà da đế,
ma ha phạt xà da đế. Đà ra đà ra địa rị**

ni, thất phạt ra da. Giá ra giá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ. Y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm phạt ra xá lợi, phạt sa phạt sâm. Phạt ra xá da. Hô lô hô lô, ma ra hô lô hô lô hê rị. Ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô. Bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ. Di đế rị dạ. Na ra cần trì địa rị sắc ni na. Ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha, Ma ha tất đà dạ ta bà ha, Tất đà du nghệ thất bàn ra da, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khư da ta bà ha, ta bà ma ha a tất đà dạ ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ ta bà ha.

 Án tất điện đô mạn đa ra bạt đà dạ, ta bà ha.

**Kính lạy Tam Giới Tôn
Nương tựa mười phương Phật
Con nay phát nguyện lớn
Trì tụng kinh Dược Sư
Trên đèn bốn ân nặng
Dưới cứu giúp ba đường
Nếu có ai thấy nghe
Liên phát tâm Bồ-đề
Hết một báo thân này
Sinh về cõi An Lạc.
Nam-mô Bốn sư Thích-ca
Mâu-ni Phật. (3 lần)**

❀



CA NGỢI PHẬT

**Đông phương giáo chủ Dược Sư
Mười hai nguyện lớn cứu người
khổ đau
Bốn chín đèn sáng nhiệm mầu
Bảy thất đại chúng cùng nhau
tụng truyền
Chúng con đánh lễ tán dương
Tiêu tai, hết bệnh, thọ tăng
miên trường.**

**Ta-bà chẳng phải chốn ở lâu
Nên hướng Thiên môn tụng kinh này
Mười hai nguyện vương trừ tội lỗi
Ba nghìn Hóa Phật xét lòng sâu.
Phúc quả Diêm-phù nơi đây kết
Hoa sen Tây Trúc ngát hương mầu
Giải oán, tiêu tai, tăng tuổi thọ
Phúc to, mạng vững, hết khổ đau.
Nam-mô Dược Sư Lưu Li
Quang Vương Phật. (3 lần)**



KHAI KINH



KỆ KHAI KINH

**Pháp Phật cao vời, lại thẳm sâu
Trăm nghìn vạn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy xin trì tụng
Nguyện thấu Như Lai nghĩa
nhiệm mầu.**

Nam-mô Dược Sư hải hội

Phật Bồ-tát. (3 lần)

KINH DƯỢC SƯ LƯU LÍ QUANG NHƯ LẠI BẢN NGUYÊN CÔNG ĐỨC

Hán dịch: *Đời Đường, Trung Quốc,*
Tam tạng pháp sư Huyền Trang
Việt dịch: *Tì-kheo Thích Nguyên Chơn*



**Đúng thật như thế, chính tôi được
nghe: Một thời Đức Phật đi khắp các
nước giáo hóa hữu tình, dần dần đến
thành Quảng Nghiêm an trú nơi cõi
Nhạc Âm. Bảy giờ vô lượng đại chúng**

vây quanh, cung kính lắng lòng nghe Ngài thuyết pháp. Trong đó có tám nghìn đại tì-kheo, ba vạn sáu nghìn bậc đại Bồ-tát, rất nhiều các vị quốc vương đại thần, hàng Bà-la-môn, nam nữ cư sĩ và tám bộ chúng: trời rồng... tham dự. Bấy giờ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, y lộ vai phải, nương oai thần Phật, đứng dậy cung kính chấp tay bạch rằng:

Bạch đức Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn vì các hữu tình ở đời tượng pháp, rủ lòng từ bi nói về công đức bản nguyện danh hiệu của mỗi Đức Phật, để ai nghe đến, nghiệp chướng tiêu trừ.

Thế Tôn khen ngợi: “Hay thay! Hay thay! Văn-thù-sư-lợi! Với lòng đại bi, mong trừ nghiệp chướng trôi buộc hữu tình, và làm lợi lạc cho thời tượng pháp mãi mãi về sau, nên ông thỉnh Ta nói về công đức bản nguyện danh hiệu của mỗi Đức Phật. Ông hãy lắng

nghe và suy nghĩ kĩ, Ta sẽ nói rõ cho ông được biết”.

Văn-thù-sư-lợi! Về phương đông xa, cách đây hơn mười Hằng sa cõi Phật, có một thế giới tên Tịnh Lưu Li. Giáo chủ cõi ấy, Dục Sư Lưu Li Quang Vương Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Văn-thù-sư-lợi! Khi Đức Phật ấy tu đạo Bồ-tát đã phát mười hai lời nguyện rộng lớn.

- **Nguyện lớn thứ nhất:** Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, tự thân đầy đủ ba mươi hai tướng bậc đại trượng phu, tám mươi vẻ đẹp tùy hình trang nghiêm, ánh sáng từ thân chiếu đến vô lượng vô biên thế giới, cũng khiến hữu tình giống như thân Ta, không mảy sai khác.

- **Nguyện lớn thứ hai:** Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, thân ta trong suốt như ngọc lưu li, không một tí vết, đức tướng rạng ngời, công đức vòi vọi. Toàn thân trụ trong màn lưới ánh sáng, rực rỡ hơn cả hai vàng nhật nguyệt, làm cho hữu tình ở nơi tăm tối nhận biết lẫn nhau, tùy ý đến đi, làm tròn các việc.

- **Nguyện lớn thứ ba:** Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, sẽ dùng vô lượng trí tuệ phương tiện, giúp cho hữu tình đầy đủ tất cả những vật cần dùng, không bao giờ hết.

- **Nguyện lớn thứ tư:** Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình tu theo tà đạo, thì giúp quay về chính đạo bồ-đề; nếu học các pháp Thanh văn-Duyên giác, cũng lại đưa vào diệu pháp Đại thừa.

- **Nguyện lớn thứ năm:** Ta nguyện

đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình tu tập Phạm hạnh trong pháp của Ta, thì Ta sẽ giúp trọn vẹn giới pháp, đủ ba tịnh tụ, không phạm lỗi lầm. Dẫu lỡ hủy phạm, nghe danh hiệu Ta, liền được thanh tịnh, không đoạ đường ác.

- Nguyên lớn thứ sáu: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình thiếu khuyết các căn, ngờ nghếch xấu xí, điếc đui câm ngọng, lác hủi điên cuồng, tật bệnh bức bách, chịu vô lượng khổ, nghe danh hiệu Ta, thân liền đoạn chính, trí tuệ thông minh, đầy đủ các căn, không còn bệnh khổ.

- Nguyên lớn thứ bảy: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình nghèo cùng khốn khổ, thân mang bệnh tật, không người giúp đỡ, không chốn gá nương, không thầy chữa trị, chẳng có thuốc men, mà nghe tên Ta, bệnh tật liền tiêu, thân tâm an ổn,

quyển thuộc đoàn tụ, của tiền không thiếu, cho đến chứng đắc Vô thượng bồ-đề.

- Nguyên lớn thứ tám: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình phải mang thân nữ, chịu những nỗi khổ do thân bức ép, nhằm chán muồn lìa, nghe danh hiệu Ta, tất cả sẽ được chuyển thành thân nam, đầy đủ hình tướng của bậc trượng phu, cho đến chứng được Vô thượng bồ-đề.

- Nguyên lớn thứ chín: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, sẽ giúp hữu tình ra khỏi lưới ma, thoát vòng ngoại đạo, đưa người tà kiến trở về chính kiến, dần dần tu tập muôn hạnh Bồ-tát, cho đến chứng đắc Vô thượng bồ-đề.

- Nguyên lớn thứ mười: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình pháp luật kết tội, giam vào ngục tối, gông cùm xiềng xích, đánh đập

**khảo tra, thân tâm đón đau, nhục nhả
ưu sầu mà nghe tên Ta, thì nhờ oai thần,
phúc đức Như Lai, liền thoát tất cả.**

**- Nguyên lớn mười một: Ta nguyện
đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu
tình vì tìm thức ăn phải tạo nghiệp ác,
mà nghe tên Ta, một lòng xưng niệm,
thì trước Ta ban thức ăn thức uống
thơm ngon tuyệt hảo, thụ dụng no đủ,
sau đó lại ban pháp vị Đại thừa, giúp
họ mãi trú trong niềm an lạc tuyệt diệu
vô cùng.**

**- Nguyên lớn mười hai: Ta nguyện
đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu
tình, thân không mảnh vải, luôn bị
muỗi mòng tha hồ cắn đốt, mưa gió
nóng lạnh bức bách đón đau, mà nghe
tên Ta, một lòng xưng niệm thì tùy ý
thích, áo quần tốt đẹp, vật dụng quý giá,
vòng hoa hương thơm, âm nhạc hát ca
hiện tiền đầy đủ, mặc tình thụ hưởng.**

Văn-thù-sư-lợi! Đó là mười hai lời nguyện rộng lớn và thật cao cả của đức Dược Sư Như Lai phát ra khi còn tu hành đạo hạnh Bồ-tát. Nhưng các nguyện lớn của Phật Dược Sư và cảnh trang nghiêm cõi Tịnh Lưu Li, thì trong một kiếp hoặc hơn một kiếp, Ta không thể nào giảng nói cho hết. Bởi cõi Phật ấy hoàn toàn thanh tịnh, không có người nữ, không có tiếng khổ và ba đường ác; đất do lưu li trong suốt tạo thành, dùng dây vàng ròng giảng phân ranh giới, tạo thành đường đi; còn những thành quách, cung điện mái hiên, cửa nẻo màn lưới, đều bằng bảy báu, giống như cảnh trí trang nghiêm ở cõi Cực Lạc phương tây. Hai vị Bồ-tát thượng thủ cõi ấy: Nhật Quang Biến Chiếu, Nguyệt Quang Biến Chiếu, chăm lo giữ gìn kho báu chính pháp của đức Dược Sư. Vì thế các vị thiện nam tín nữ

nên nguyện sinh về thế giới của Ngài.

Văn-thù-sư-lợi! Có những hữu tình, không biết thiện ác, tham lam bòn xén, không biết bố thí và những quả báo của việc bố thí, ngu si vô trí, không có lòng tin. Suốt đời chỉ biết chất chứa của cải, cất giữ nhọc nhằn, thấy người đến xin lòng đã không muốn, dầu bất đắc dĩ phải cho chút ít thì lại luyến tiếc, đau xót khôn cùng đứt ruột đứt gan. Lại có hữu tình, tham lam bòn xén, chỉ lo cất chứa của cải đầy nhiều, đối với bản thân còn không chi dụng, nói chi đến việc cấp cho cha mẹ, vợ con anh em, những người giúp việc và kẻ đến xin. Những hữu tình này, sau khi chết đi, sinh vào ngã quỷ hay loài súc sinh. Nhưng do ngày trước, khi ở nhân gian họ đã từng nghe danh hiệu Dược Sư, nên nay dù sinh trong các đường ác, vẫn nhớ lại được danh hiệu Như Lai. Khi vừa nhớ

lại, liền bỏ thân khổ, sinh vào cõi người, biết được đời trước, sợ hãi đường ác vô lượng khổ đau. Do đó không ưa những cảnh dục lạc, thích hành bố thí, khen ngợi người thí, không còn tham tiếc tất cả tài sản, cho đến đầu mắt, tay chân máu thịt, tất cả thân phần, dần dần ban phát cho người đến xin.

Văn-thù-sư-lợi! Có những hữu tình, thụ giới của Phật mà lại phá giới; hoặc có những kẻ không phá giới pháp mà phá phép tắc; hoặc có những kẻ không phá giới pháp và cả phép tắc mà hủy chính kiến; hoặc có những kẻ không hủy chính kiến mà bỏ đa văn, nên không hiểu được nghĩa lý sâu xa trong các kệ kinh; hoặc có những kẻ tuy cầu đa văn mà lòng kiêu mạn, do lòng kiêu mạn, nên khen ngợi mình, chê bai người khác, phỉ báng chính pháp, kết đảng với ma. Những kẻ ngu

ấy, tự theo tà kiến, lại khiến vô lượng trăm nghìn hữu tình rơi vào hố sâu đầy dẫy hiểm nạn. Những kẻ như thế, sau khi mạng chung, sinh vào địa ngục, ngạ quỷ súc sinh, lưu chuyển vô cùng. Nhưng nếu nghe được danh hiệu Dược Sư Lưu Li Quang Phật, liền bỏ hạnh ác, tu theo pháp lành. Nếu đoạ đường dữ, người ấy nhờ sức uy thần bản nguyện, của đức Như Lai, hiện tiền nghe được danh hiệu của Ngài, liền từ nơi ấy chấm dứt thọ mạng, sinh về nhân gian, có được chính kiến, tinh tấn khéo léo điều phục tâm ý, xuất gia tu hành trong pháp Như Lai. Sau khi xuất gia, thụ trì giới luật, không còn huỷ phạm, chính kiến đa văn, thông đạt yếu chỉ, lìa tăng thượng mạn, không huỷ chính pháp, không thân với ma, dần dần tu tập muôn hạnh Bồ-tát, mau chóng thành tựu Vô thượng bồ-đề.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu những hữu tình tham lam tật đố, khen mình chê người, sau khi qua đời rơi vào cõi ác, trải trăm vạn năm chịu vô lượng khổ. Xong nghiệp cõi ác, sinh vào nhân gian, hoặc làm các loài trâu ngựa lạc đà, luôn bị hành hạ, đánh đập trói buộc, đói khát khổ não bức bách thân tâm. Lại thường đi xa, mang nhiều chở nặng, khôn khổ vô cùng. Nếu được làm người, chịu thân hèn hạ, bị người sai khiến, không được tự do. Nhưng nếu khi xưa, lúc còn làm người, đã từng nghe qua danh hiệu Đức Phật Dược Sư Như Lai, bởi sức căn lành, hôm nay nhớ lại, một lòng quay về nương tựa nơi Ngài, nhờ thần lực Ngài mà thoát khổ đau, thân hình đoan chính, thông minh trí tuệ, học rộng nghe nhiều, luôn cầu diệu pháp, luôn gặp bạn lành, vĩnh thoát lưới ma, phá vỡ vô minh,

cạn sông phiền não, xa lìa tất cả sinh lão bệnh tử, khổ não sâu bi.

Văn-thù-sư-lợi! Có những hữu tình, ưa thích chống trái, tranh đấu kiện cáo gây ra phiền phức cho mình lẫn người, thân miệng và ý tạo các nghiệp xấu, nối tiếp thực hiện các việc vô ích, mưu hại lẫn nhau, hoặc thỉnh thần núi, thần cây thần mộ, hoặc giết chúng sinh để lấy máu thịt, cúng tế các quỷ dạ-xoa la-sát; hoặc lại viết tên, hoặc làm hình tượng của kẻ oán thù rồi dùng tà thuật, ếm chú vào đó; hoặc sai trùng độc, hoặc chú khởi thi¹ đi lấy mạng người. Các chúng sinh ấy nếu đã từng nghe danh hiệu Dược Sư Như Lai, thì ác duyên kia không thể hại được, tất cả dần dần khởi lòng từ bi, thực hiện các việc lợi ích an lạc, không niệm sát hại và lòng oán hận, mỗi mỗi

1 Chú khởi thi: một loại thần chú sai khiến từ thi đứng dậy đi giết người.

vui vẻ tự thấy thoả mãn với điều mình có, không còn cướp đoạt mà còn giúp nhau những việc lợi ích.

Văn-thù-sư-lợi! Bốn chúng tăng ni, nam nữ cư sĩ, và những người có lòng tin thanh tịnh thụ tám trai giới, hoặc trong một năm hoặc trong ba tháng thụ trì học xứ, đem căn lành này hồi hướng nguyện sinh Tây phương Cực lạc của đức Từ Phụ A-di-đà Phật, nếu chưa quyết định, mà đã nghe được danh hiệu Dược Sư Lưu Li Như Lai, thì khi mạng chung sẽ có tám vị Bồ-tát thượng thủ: Bồ-tát Văn-thù, Bồ-tát Quán Âm, ngài Đại Thế Chí, ngài Bảo Đàn Hoa, ngài Vô Tận Ý, Bồ-tát Dược Vương, Bồ-tát Dược Thượng, Bồ-tát Di-lặc từ trên không trung đến nơi người ấy, chỉ dẫn đường đi, tức thì người kia tự nhiên hóa sinh trong hoa sen báu, màu sắc rực rỡ nơi cõi nước ấy. Hoặc

sinh cõi trời, nhưng nhờ nhân lành khi xưa chưa hết, nên khi mạng chung, không sinh cõi ác, mà sinh nhân gian, làm Chuyển luân vương, thống lãnh bốn châu, đầy đủ uy đức, tự tại giáo hóa vô lượng chúng sinh, tu tập thập thiện. Hoặc sinh vào dòng vua chúa quyền uy, hoặc dòng Phạm chí, cư sĩ quý tộc tài sản vô lượng, kho lẫm tràn đầy, hình tướng đoan nghiêm, quyến thuộc đông vui, trí tuệ thông minh, dũng mãnh oai hùng như đại lực sĩ. Nếu có người nữ nghe được danh hiệu Đức Phật Dược Sư, một lòng thụ trì, thì trong đời sau, sẽ không còn mang thân người nữ nữa.

Văn-thù-sư-lợi! Khi đức Dược Sư chúng đạo bồ-đề, nhờ sức bản nguyện thấy các hữu tình bị các bệnh khổ, thân thể ốm yếu, môi miệng khô rát, hoặc sốt xuất huyết, hoặc trúng trùng độc, bùa ngải chú thuật; hoặc bị chết yếu, hoặc

bị chết oan. Vì muốn chúng sinh dứt trừ bệnh khổ, thỏa mãn mong cầu, Đức Phật Thế Tôn liền vào tam-muội Trừ Diệt Nhất Thiết Chúng Sinh Khổ Ách. Vào tam-muội rồi, từ nơi nhục kế phóng luồng ánh sáng rực rỡ chiếu khắp, từ ánh sáng ấy tuyên thuyết thần chú:

*Nam mô bạc già phạt đế, bệ sát
xã lữ lô thích lưu li, bát lật bà, át ra xà
dã, đát tha yết đa dã, a ra hát đế tam
miệu tam bột đà dã, đát diệt tha, án
bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam
một yết đế tóa ha.*

Thần chú vi diệu vừa được thuyết xong, quả đất chấn động, phóng ra ánh sáng, chiếu khắp muôn nơi, tất cả hữu tình bị những bệnh khổ đều được tiêu trừ, thân tâm an ổn, hưởng mọi niềm vui.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu gặp những người tật bệnh khổ sở, trước tiên

chúng ta tắm rửa sạch sẽ, súc miệng đánh răng, tụng trăm lễ tám biến thần chú này vào trong thức ăn, thuốc uống hay nước không có vi trùng, rồi cho họ uống thì những bệnh tật đều được tiêu trừ. Nếu cầu điều gì, một lòng tụng niệm, sẽ được như ý, thân thể không bệnh, lại thêm sống lâu, sau khi mạng chung, sinh về thế giới Tịnh Lưu Li kia, được vị Bất thoái, cho đến chứng được Vô thượng bồ-đề. Vì thế nam nữ lòng tin vững chắc, cung kính cúng dường Đức Phật Dược Sư, phải thường trì tụng bài thần chú này, chứ đừng lãng quên.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu các người nam cùng những người nữ lòng tin vững chắc, nghe đến danh hiệu Dược Sư Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, nghe rồi trì niệm, sáng sớm thức dậy, đánh răng súc miệng, dâng các thứ hương, nào là hương thoa, hương bột hương đốt,

hoa quả tốt tươi, các loại âm nhạc cúng dường tôn tượng của Đức Phật kia, rồi tự biên chép, bảo người biên chép, một lòng thụ trì, lắng nghe pháp sư giảng giải nghĩa lý, cung kính cúng dường pháp sư tất cả những vật cần dùng, không để thiếu thốn, thì những người này được các Đức Phật quan tâm nhớ nghĩ, đồng thời giúp cho thoả mãn ước mong.

Bấy giờ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật rằng:

Bạch đức Thế Tôn! Vào thời tượng pháp, con nguyện sử dụng mọi cách khéo léo, giúp cho người nam, cùng với người nữ lòng tin thanh tịnh, được nghe danh hiệu Dược Sư Như Lai, cho đến lúc ngủ, cũng dùng danh hiệu của Đức Phật này, giúp họ tỉnh thức. Bạch đức Thế Tôn! Nếu ai thụ trì, đọc tụng kinh này, sau đó giảng thuyết, chỉ dạy cho người, tự mình sao chép, bảo người

sao chép, cung kính tôn trọng dâng cúng hoa tươi, các loại hương thơm, nào là hương bột, hương thoa hương đốt, vòng hoa chuỗi báu, cờ phướn long tàn, âm nhạc ca múa, dùng vải năm màu may túi đựng kinh, rồi chọn nơi tốt, quét dọn sạch sẽ, đặt một tòa cao, an trí kinh này, bấy giờ sẽ có bốn vị Thiên vương, trăm nghìn quyến thuộc, vô lượng vị trời cùng đến nơi ấy cúng dường bảo vệ. Bạch đức Thế Tôn! Bởi nhờ uy lực công đức bản nguyện của đức Dược Sư, và sức uy thần do nghe danh hiệu mà ở những nơi kinh này lưu hành, những người thụ trì không bị chết oan, cũng không bao giờ bị các loài quỷ đoạt lấy tinh khí. Dầu bị đoạt lấy cũng được hoàn lại, thân tâm an ổn, khoẻ mạnh như xưa.

Bấy giờ Đức Phật bảo Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi:

Đúng thế, đúng thế! Thật như ông nói. Nếu có người nam cùng những người nữ niềm tin vững chắc, lòng muốn cúng dường Dược Sư Như Lai, trước nên tạo lập hình tượng của Ngài, đặt trên tòa cao uy nghiêm đẹp đẽ, rải hoa đốt hương, giăng cờ treo lọng, trang hoàng rực rỡ. Sau đó cần phải bảy ngày bảy đêm giữ tám trai giới, dùng các món ăn thanh tịnh đúng pháp, tắm rửa sạch sẽ, thay y phục mới, tâm ý trong lặng, không niệm sân hận. Đối với hữu tình, khởi tâm bình đẳng từ bi hỉ xả, nguyện làm lợi ích an lạc cho họ. Đồng thời thổi nhạc, đàn ca trống phách, nhiễu quanh tôn tượng, nghĩ nhớ công đức bản nguyện Như Lai, đọc tụng kinh này, cứu xét nghĩa lý, diễn nói khai thị cho mọi người biết. Hành đúng như thế, thì những ước nguyện đều được trọn vẹn, như cầu sống lâu

thì được sống lâu; mong cầu giàu sang, nhất định giàu sang; mong cầu quan tước, hẳn có quan tước; cầu sinh con trai, ắt được con trai; cầu sinh con gái, thì được con gái. Lại có những người, bỗng gặp ác mộng, thấy các điềm xấu, như loài chim lạ bay đến tụ tập, hoặc tại nơi ở, nhiều lần hiện ra những điềm kì lạ. Những người như thế, nếu dùng vật dụng quý giá của mình, cung kính cúng dường Dược Sư Như Lai, thì những ác mộng và những điềm xấu thấy đều ẩn hết, không còn lo sợ. Nếu gặp nạn lớn, gây nên những nỗi sợ hãi kinh hoàng, như nước dâng tràn, lửa cháy chiến tranh, vực thẳm đường hiểm, sư tử voi cuồng, cọp sói gấu beo, rắn rít bò cạp, mà lại một lòng thiết tha nhớ nghĩ, cung kính cúng dường các Đức Phật ấy, tất cả những nỗi sợ hãi kinh hoàng thấy đều không còn. Lại nữa nếu bị nước

khác xâm lăng, giặc cướp quấy nhiễu, mà lòng cung kính nhớ nghĩ đến đức Dược Sư Lưu Li Quang Như Lai kia, thì những kẻ địch thấy đều lui tan.

Văn-thù-sư-lợi! Có những người nam cùng những người nữ, niềm tin vững chắc, suốt cả cuộc đời không thờ tất cả những vị trời nào, chỉ trọn một lòng nương Phật pháp tăng, giữ gìn các giới, hoặc là năm giới, hoặc là mười giới, hoặc bốn trăm giới Bồ-tát Đại thừa, hoặc hai trăm năm mươi giới tì-kheo, hoặc năm trăm giới của tì-kheo-ni. Nếu lỡ hủy phạm, sợ đọa cõi ác, mà trọn một lòng nhớ nghĩ danh hiệu Dược Sư Như Lai, cung kính cúng dường, người ấy nhất định sẽ không rơi vào ba cõi xấu ác. Nếu có người nữ, đang lúc sinh sản, đón đau khổ sở, mà trọn một lòng xưng niệm danh hiệu, cung kính cúng dường Dược Sư Như

Lai, thì sẽ không còn tất cả khổ đau, đưa bé sinh ra dung mạo đoan chính, ai thấy cũng vui, lợi căn thông minh, không mang bệnh tật, thân tâm an ổn, tất cả phi nhân không thể đoạt lấy tinh khí của trẻ.

Bấy giờ Thế Tôn bảo A-nan rằng:

Như Ta khen ngợi, công đức danh hiệu Dược Sư Như Lai, đó cũng chính là cảnh giới sâu xa của các Đức Phật, ông chớ nghi ngờ!

A-nan bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Con không bao giờ khởi tâm nghi ngờ ý nghĩa sâu xa trong các kệ kinh mà Phật đã dạy. Vì sao như thế? Vì tất cả nghiệp thân miệng và ý của các Như Lai đều rất thanh tịnh. Bạch đức Thế Tôn! Mặt trời mặt trăng có thể rơi xuống, tòa núi Diệu Cao có thể khuynh động, nhưng lời của các Đức Phật nói ra, trọn không

sai biệt. Nhưng có những người, không đủ lòng tin, nghe nói cảnh giới sâu xa của Phật, liền suy nghĩ rằng: “Làm sao chỉ niệm danh hiệu của một Đức Phật Thế Tôn mà được công đức lớn lao dường ấy!”. Do lòng không tin, người ấy khởi tâm hủy báng chính pháp. Vì thế không những mất lợi ích lớn, mà còn mãi mãi rơi vào nẻo ác, lưu chuyển không cùng. Nhưng này A-nan! Những hữu tình ấy, nghe được danh hiệu Dược Sư Như Lai, chí tâm thụ trì, lòng không nghi ngờ, mà còn rơi vào những nẻo xấu ác thì thật vô lí. Đây là năng lực sâu xa vi diệu, của các Như Lai, rất khó tin hiểu mà ông có thể lãnh thụ như thế, thật do uy lực của Như Lai vậy. Này nữa A-nan! Tất cả Thanh văn và hàng Duyên giác không thể tin hiểu, chỉ trừ các bậc Nhất sinh bổ xứ mới hiểu mà thôi. Khó được thân người, cũng khó

tin kính tôn trọng Tam bảo, càng khó được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Như Lai. Dược Sư Như Lai ở nơi nhân vị, đã tu vô lượng công hạnh Bồ-tát, sử dụng vô lượng phương tiện khéo léo, phát khởi vô lượng diệu nguyện rộng lớn. Nếu Ta nói ra, thì trong một kiếp hoặc hơn một kiếp cũng không thể nào trình bày hết được.

Bấy giờ trong hội, Bồ-tát Cứu Thoát từ tòa đứng dậy, trịch áo vai phải, chân phải quì gối, cung kính chấp tay bạch Đức Phật rằng:

Bạch đức Thế Tôn! Vào thời tượng pháp, có những hữu tình bị các bệnh khổ, bức bách đốn đau, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cổ khô rát, mắt thấy màn đen, tướng chết hiện ra, cha mẹ anh em, bạn bè quyến thuộc vây quanh khóc lóc; người bệnh nằm đó mà đã nhìn thấy sứ giả U minh dẫn

dắt thần thức đến trước Diêm vương. Bảy giờ vị thần Câu Sinh đem sổ ghi những tội phúc người ấy đã làm, dâng lên Diêm vương. Diêm vương y pháp, tra xét hành vi, rồi theo tội phúc tiến hành xử đoán. Nếu lúc bảy giờ, thân thuộc bạn bè, vì người bệnh ấy qui y Đức Phật Dược Sư Lưu Li, cung thỉnh chúng tăng đọc tụng kinh này, đốt đèn bảy tầng, treo phan tục mạng bằng vải năm màu, thì ngay lúc ấy thần thức nhập thân, như vừa tỉnh mộng, thấy biết rõ ràng; hoặc qua bảy ngày, hoặc hăm một ngày, hoặc ba lăm ngày, hay bốn chín ngày, thần thức người ấy lại được trở về, như vừa tỉnh mộng, nhớ biết tất cả, quả báo lành dữ, do nghiệp thiện ác, đã tạo từ xưa. Bởi đã tận mắt thấy được nghiệp báo chân thật không sai, nên dù gặp lúc nguy hiểm đến thân, vẫn không tạo ác. Do đó tất cả nam nữ

tĩnh tín, nên niệm danh hiệu Dược Sư Như Lai, rồi tùy khả năng cung kính cúng dường.

A-nan thưa hỏi Bồ-tát Cứu Thoát: Xin ngài chỉ bày phương pháp cúng dường Dược Sư Như Lai và cách làm đèn cùng phan tục mạng!

Bồ-tát Cứu Thoát đáp lời A-nan: Đại đức A-nan! Có người mong cầu ai đó lành bệnh, không còn khổ đau, thì phải vì họ thụ tám trai giới, bảy ngày bảy đêm, chí thành dâng cúng thức ăn thức uống, các món cần dùng lên đức Dược Sư, ngày đêm sáu thời cung kính lễ bái đức Dược Sư Lưu Li Quang Như Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến, chuẩn bị đầy đủ bốn chín ngọn đèn. Lại cần tôn trí bảy tượng Như Lai, trước mỗi tôn tượng tạo một vòng tròn, trên vòng tròn ấy đặt bảy ngọn đèn, phải thắp sáng luôn, bốn chín ngày

đêm, không được để tắt. Lại tạo thêm một lá phan năm màu dài bốn chín thước, đồng thời phóng sinh bốn chín con vật. Nếu được như thế, tai ách liền tiêu, ác thần ác quỷ không thể làm hại.

Đại đức A-nan! Nếu lúc đất nước gặp các tai họa: dịch bệnh hoành hành, quân địch xâm lăng, tặc thần phản loạn, sao xấu xuất hiện, nhật thực nguyệt thực, thời tiết bất hòa, hạn hán không mưa, thì Quán Đảnh vương dòng Sát-đế-lợi nên khởi lòng từ, thương xót phóng thích tất cả tội nhân, giúp họ thoát cảnh tù tội đọa đày, rồi cũng như trước cúng dường Đức Phật Dược Sư Lưu Li. Do việc thiện này và sức bản nguyện của đức Như Lai, mà toàn cõi nước an ổn thái bình, mưa hòa gió thuận, mùa màng bội thu, nhân dân sung sướng, không còn tật bệnh, không có các thần Dược-xoa... hung ác làm

hại mọi người, những hiện tượng xấu cũng đều ảm hết; và Quán Đảnh vương dòng Sát-đế-lợi tăng thêm tuổi thọ, khí lực dồi dào, không bệnh an vui.

Đại đức A-nan! Nếu các Hoàng hậu, Hoàng phi Công chúa, Thái tử Vương tử, đại thần phụ tướng, thể nữ trong cung, bá quan văn võ, nhân dân khắp chốn bị bệnh bức bách, tai nạn hiểm nguy, cũng nên chí thành thắp đèn treo phan, phóng sinh loài vật, đốt hương rải hoa thì liền dứt hết các căn bệnh khổ, tai nạn không còn.

A-nan thưa hỏi Bồ-tát Cứu Thoát: Tôn giả Cứu Thoát! Vì sao thọ mạng một người đã hết mà còn có thể kéo dài thêm được?

Cứu Thoát đáp rằng: Đại đức A-nan! Ngài hẳn không nghe khi xưa Như Lai nói chín trường hợp chết oan hay sao? Cũng từ việc này mà Ngài chỉ

**dạy đốt đèn làm phan, tu các phúc đức.
Do tu các phúc, mạng sống kéo dài.**

A-nan lại thưa: Tôn giả Cứu Thoát! Xin ngài giảng chín trường hợp chết oan cho chúng hội biết!

Cứu Thoát nói rằng: Đại đức lắng nghe, tôi xin nói rõ! Một là hữu tình bị bệnh tuy nhẹ, mà không gặp thầy, lại chẳng có thuốc, không người chăm sóc; hoặc có gặp thầy, nhưng trao lầm thuốc, thật không đáng chết mà phải chết oan. Hai là hữu tình, tin theo những thuyết họa phúc sai lầm, của kẻ tà ma, của bọn ngoại đạo yêu nghiệt ở đời, rồi lòng sợ hãi không thể tự chủ, bèn đi bói quẻ, hoặc lại xin xăm, tìm hiểu mối họa, dẫn đến giết hại sinh mạng các loài cứng tế thần linh, khẩn cầu giải nạn; hoặc là kêu gọi các loài yêu mị ban phúc xin ân, mong được an ổn, kéo dài tuổi thọ. Nhưng lại hoàn

toàn không thể nào được. Bởi do ngu si, tà kiến điên đảo, nên bị chết oan rơi vào địa ngục không có ngày ra. Ba là chúng sinh chỉ lo chơi bời, vui đùa săn bắn, đam mê tửu sắc, buông lung vô độ, bị loài phi nhân đoạt lấy tinh khí mà bị chết oan. Bốn là chết cháy; năm là chết trôi; sáu là chết vì thú dữ ăn thịt; bảy là chết vì rơi từ núi cao; tám là chết vì thuốc độc bùa ngãi, ém chú trừ dáp, quỷ khởi thi giết; chín là chết vì đói khát bức bách.

Chín loại chết oan Như Lai đã dạy tóm lược như thế, lại còn vô số các trường hợp khác không thể kể hết.

Này nữa A-nan! Vua Diêm-ma kia, chủ quản ghi chép tất cả tên tuổi của người thế gian. Nếu hữu tình nào bất hiếu cha mẹ, phạm năm tội nghịch, khinh chê Tam bảo, hoại pháp vua tôi, phá hủy giới cấm thì vua Diêm-ma, tùy

tội nặng nhẹ mà định hình phạt. Cho nên hôm nay, Ta khuyên mọi người đốt đèn làm phan, phóng sinh tu phúc, để vượt khổ đau, thoát khỏi tai nạn.

Bây giờ trong chúng có mười hai vị đại tướng Dược-xoa: Một, Cung-tì-la; hai, Bạt-chiếc-la; ba, Mê-xì-la; bốn, Át-nễ-la; năm, Mạt-nễ-la; sáu, Ta-nễ-la; bảy, Nhân-đà-la; tám, Ba-di-la; chín, Ba-hỗ-la; mười, Chân-đạt-la; mười một, Châu-đổ²; mười hai, Tì-yết³. Mỗi vị đều có bảy nghìn dược-xoa theo làm thuộc hạ. Tất cả đồng thưa đức Như Lai rằng:

Bạch đức Thế Tôn! Chúng con hôm nay nhờ uy lực Ngài, nghe được danh hiệu Dược Sư Như Lai, cho nên không còn những nỗi sợ hãi trong các nẻo ác. Chúng con đồng lòng, suốt

2 Châu-đổ: gọi đủ là Châu-đổ-la

3 Tì-yết: gọi đủ là Tì-yết-la

đời nương tựa ba ngôi quý báu là Phật pháp tăng. Nguyên sẽ giúp đỡ bảo vệ hữu tình, vì họ mà làm những việc lợi ích. Bất cứ nơi nào, hoặc là thành thị hay ở xóm làng, dù chốn núi non hay vùng đồng vắng, nếu có kinh này lưu truyền đọc tụng, hoặc là có người thụ trì danh hiệu Dược Sư Lưu Li Quang Vương Như Lai, cung kính cúng dường hình tượng các Ngài, nhất định chúng con và các thuộc hạ luôn luôn bảo vệ, giúp cho người ấy tránh khỏi nạn khổ; thành tựu tất cả những điều mong cầu. Nếu có người nào, bệnh hoạn khổ não mà muốn xa lìa, thì nên chí tâm đọc tụng kinh này, dùng chỉ năm màu, gút tên chúng con, khi đã mãn nguyện, mới mở gút ra.

Nghe vậy Thế Tôn khen ngợi các vị Dược-xoa đại tướng: Hay lắm, hay lắm! Đại tướng Dược-xoa, nếu các ông

biết một lòng nhớ nghĩ, báo đáp ân sâu của đức Như Lai, thì thường phải nên giúp cho hữu tình có được lợi ích, an lạc như vậy.

Bấy giờ A-nan từ tòa đứng dậy, đánh lễ chân Phật, gối phải chầm đất, chắp tay cung kính, bạch Đức Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn! Kinh này tên gì, chúng con cung kính gọi như thế nào?”. Phật bảo A-nan: “Kinh này được gọi bằng nhiều tên là Dược Sư Lưu Li Quang Như Lai bản nguyện công đức, Cháp Kim Cang Bồ-tát nguyện yếu kì, Thập nhị thần tướng nhiều ích hữu tình kết nguyện thần chú, cũng là Bát trụ nhất thiết nghiệp chương. Ông nên kính gọi các tên như thế.

Nghe Phật Thế Tôn nói kinh này xong, các đại Bồ-tát, các hàng Thanh văn, quốc vương đại thần, hàng Bà-la-môn, cư sĩ tại gia, trời rồng dược-xoa,

thần càn-thát-bà, thần a-tu-la, thần
yết-lộ-trà, thần khẩn-na-la, ma-hầu-
la-già, nhân và phi nhân vui mừng tin
nhận, cung kính thực hành.

Nam-mô Dược Sư hải hội

Phật Bồ-tát. (3 lần)

* * *

DƯỢC SƯ QUÁN ĐẪNH THẦN CHÚ:

*Nam mô bạc già phạt đế, bệ sát
xã lũ lỗ thích lưu li, bát lạt bà, át ra xà
dã, đát tha yết đa dã, a ra hát đế tam
miệu tam bột đà dã, đát điệt tha, án
bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam
một yết đế toá ha. (7 lần)*

* * *



Mở kết, mở kết mở cả oan kết
Nghiệp chướng bao đời đều mở hết,
Rửa sạch lòng trần, phát tâm
thành kính
Đối trước Phật đài cầu xin mở kết
Dược Sư Phật, Dược Sư Phật
Tiêu tai sông thọ, Dược Sư Phật
Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư
Phật. (3 lần)

* * *

Mười hai đại tướng Dược-xoa
Giúp Phật tuyên dương, chỉ ngũ
sắc gút tên
Tùy nguyện đều được viên thành
Oan nghiệp dứt sạch, phúc thọ
mãi khương ninh.



TÂM KINH MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

Khi Bồ-tát Quán Tự Tại thể nhập trí tuệ giác ngộ sâu xa liền thấu suốt năm uẩn đều không, vượt qua tất cả khổ nạn.

Này Xá-lợi-tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc; sắc tức là không, không tức là sắc; thụ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy. Xá-lợi-tử! Tướng không của các pháp, không sinh không diệt, không nhớ không sạch, không thêm không bớt. Vì thế trong chân không, không có sắc, thụ, tưởng, hành, thức; không có sáu giác quan là mắt tai mũi lưỡi thân ý, không có sáu đối tượng của giác quan là màu sắc, âm thanh, mùi hương, vị nếm, cảnh xúc chạm và pháp; không có mười tám chủng loại của các pháp,

từ những chủng loại thuộc về mắt, cho đến những chủng loại thuộc về ý thức; không có vô minh, cũng không có sự chấm dứt vô minh; cho đến không có già chết, cũng không có sự chấm dứt già chết; không có bốn chân lí khổ tập diệt đạo; không có trí, cũng không có chứng đắc, vì không có chỗ chứng đắc vậy. Bồ-tát nương vào trí tuệ giác ngộ mà tâm không ngăn ngại. Vì tâm không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa lìa những vọng tưởng sai lầm, đạt đến Niết-bàn tuyệt đối. Các Đức Phật trong ba đời đều nương theo trí tuệ giác ngộ mà đạt đến Vô thượng chính đẳng chính giác.

Cho nên phải biết, trí tuệ giác ngộ là chú có thần lực lớn, là chú phóng ánh sáng lớn, là chú vô thượng, là chú siêu việt, thật có năng lực diệt trừ tất cả khổ nạn. Cho nên ta nói thần chú Trí tuệ

giác ngộ rằng: *Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.*

*** * ***

**THẦN CHÚ TIÊU TRỪ TAI NẠN,
GẶP ĐƯỢC ĐIỀM LÀNH**

***Nam mô tam mãn đa một đà nẫm,
án bát ra đễ hạ xa giá, ta nẵng nẫm đất
điệt tha, án khư khư, khư hê, khư hê,
hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra,
bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ
ra, đễ sát sá, đễ sát sá, sát trí rị, sát trí
rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiên đễ
cá, thất rị duệ ta bà ha. (3 lần)***



NIỆM DANH HIỆU PHẬT

**Nguyện ngày an lành đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành
Tất cả các thời đều an lành
Xin nguyện từ bi luôn gia hộ.**

**Nam-mô Đông phương giáo chủ
tiêu tai diệt thọ Dược Sư Lưu Li Quang
Vương Phật.**

**Nam-mô Dược Sư Lưu Li
Quang Vương Phật. (21 lần)**

**Nam-mô Nhật Quang Biến Chiếu
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Nguyệt Quang Biến
Chiếu Bồ-tát. (3 lần)**

Nam-mô Dược Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Dược Thượng Bồ-tát. (3 lần)

**Nam-mô Cháp Kim Cang Bồ-tát.
(3 lần)**

**Nam-mô Dược Sư hải hội Phật
Bồ-tát. (3 lần)**

SÁM KHÊ THỦ

Cúi đầu đánh lễ Đại Đạo Sư,
Dẫn dắt chúng sinh về cõi Tịnh
Con nay phát nguyện, nguyện
vãng sinh

Xin đức Từ Bi thương tiếp nhận.

Đệ tử chúng con, vì cả bốn ân,
khấp cùng ba cõi, hết thấy chúng sinh
trong toàn pháp giới, cầu đạo Bồ-đề,
Nhất thừa vô thượng, chuyên tâm trì
niệm A-di-đà Phật, danh thâu muôn
đức, mong sinh Tịnh độ.

Nhưng vì chúng con phúc mỏng
ngiệp dày, chương sâu tuệ cạn, tâm
nhiễm dễ tăng, đức tịnh khó thành. Nay
đối trước Phật, năm vóc thiết tha, một
lòng bày tỏ, chí thành sám hối. Con và
chúng sinh, từ đời vô thủy cho đến hôm
nay, chẳng biết tâm này vốn thường
thanh tịnh, vọng khởi tham dục, sân
hận si mê, nhiễm ô ba nghiệp, tạo vô

lượng tội, kết vô biên oán. Những tội như thế, nguyện đều tiêu diệt. Từ nay về sau, chúng con lập nguyện, xa lìa pháp ác, lại không tạo thêm, siêng tu Thánh đạo, thệ không lui sụt, thệ thành Chính giác, thệ độ chúng sinh.

Đức A-di-đà dùng sức từ bi và sức đại nguyện, chứng biết lòng con, thương tưởng đến con, gia hộ cho con. Để lúc Thiền quán, hoặc trong giấc mộng, được đấng cha lành, rưới nhuận cam lồ trên đỉnh của con, phóng ánh sáng lành chiếu đến thân con, đuổi cánh tay vàng xoa đầu chúng con, hoặc dùng y báu đắp thân thể con, khiến cho tội chướng từ đời vô thủy chóng tự dứt trừ, căn lành tăng trưởng, phiền não chóng không, vô minh chóng phá, diệu tâm viên giác bỗng nhiên khai ngộ, cõi Thường Tịch Quang luôn được hiện tiền. Đến lúc lâm chung, tự biết giờ

khắc, thân không bệnh khổ ách nạn, tâm không tham luyến mê lầm, toàn thân thư thái, chính niệm hiện tiền, ung dung bỏ thân, như vào Thiên định.

Ngay lúc bấy giờ Từ phụ Như Lai cùng Quán Thế Âm và Đại Thế Chí, tất cả Thánh chúng phóng quang tiếp đón, đưa tay dắt dìu, lại thêm vào đó lầu gác tràng phan, nhạc trời hương lạ cùng hiện đón nghinh, cảnh đẹp Tây phương, hiện bày trước mắt, khiến cho chúng sinh, kẻ thấy người nghe, vui mừng cảm thán, phát tâm Bồ-đề. Bấy giờ thân con ngồi đài kim cang, bay theo sau Phật, trong khoảng nháy mắt, sinh vào hoa sen nơi ao bảy báu ở cõi Cực Lạc. Hoa nở thấy Phật và các Bồ-tát, được nghe pháp âm, chứng Vô sinh nhẫn, trong khoảng sát-na hầu cận chư Phật, được Phật thụ kí. Được thụ kí rồi, trong con thành tựu ba

thân bốn trí, năm nhãn sáu thông, vô lượng trăm nghìn môn đà-la-ni. Sau đó không lìa cõi nước An Dưỡng, hiện trụ Ta-bà, phân thân vô số đến khắp mười phương, dùng sức thần thông, tự tại vô ngại không thể nghĩ bàn, lập các phương tiện độ thoát chúng sinh xa lìa phiền não, tâm được an tĩnh, đồng sinh Tây phương, trụ ngôi Bất thoái.

Thế gian vô tận, chúng sinh vô tận, nghiệp và phiền não tất cả vô tận, nguyện lớn của con cũng thật vô tận. Nguyên dùng tất cả công đức lễ Phật, phát nguyện tu trì, hồi hướng đến khắp các loài hữu tình, báo đáp thủy bốn ân, giúp nhuần cả ba cõi, pháp giới chúng sinh đồng thành Phật đạo.



HỒI HƯỚNG

**Tụng kinh, lễ Phật, niệm hồng danh
Được bao công đức, hưởng**

chúng sinh

**Xin cho tất cả cùng chung hưởng
Mai sau An Dưỡng nguyện viên thành
Ba chương dứt trừ phiền não hết
Tuệ tâm sáng tỏ được tịnh thanh
Nguyện ý sinh về miền Cực Lạc
Đài vàng chín phẩm mẹ cha lành.**

* * *

**Hoa sen vừa nở thấy Như Lai
Chúng đắc Vô sinh thật chẳng sai
Bồ-tát bất thoái cùng tụ hội
Kết thành ban tốt ngư liên đài.**



TỰ QUI

**Con về nương tựa Phật
Cầu nguyện cho chúng sinh
Thể nhận được đạo lớn
Sớm phát tâm vô thượng. (1 lay)**

* * *

**Con về nương tựa pháp
Cầu nguyện cho chúng sinh
Thấu hiểu được ba tạng
Trí tuệ như biển lớn. (1 lay)**

* * *

**Con về nương tựa tăng
Cầu nguyện cho chúng sinh
Thống nhiếp cả muôn loài
Tất cả không ngăn ngại. (1 lay)**



- PHỤ LỤC -
KINH PHẬT THUYẾT
LIỆU TRĨ BỆNH



NGHI THỨC TỤNG NIỆM



(Thiết trí bàn thờ Phật thật trang nghiêm thanh tịnh, với đầy đủ hoa tươi, quả đẹp, nước trong sạch, hương thơm và đèn nến. Kế đó, người bệnh tắm gội, thay y phục sạch sẽ rồi đến trước Tam bảo, đứng trang nghiêm chấp tay, lắng lòng, mắt chiêm ngưỡng oai dung Thế Tôn và thâm niệm hai câu chơn ngôn)

CHÂN NGÔN THANH TỊNH PHÁP GIỚI:

Án lam tóa ha. (7 lần)

CHÂN NGÔN THANH TỊNH BANGHIỆP:

***Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ,
đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)***

(Người bệnh quì xuống cầm ba nén nhang và niệm lớn)

Hương trầm xông thơm ngát

Kết thành áng mây lành

Đệ tử với lòng thành

Cúng dường Phật, pháp, tăng

Tín nguyện lòng kiên cố

Niệm Phật mãi tinh cần

Chính trợ nghiệp song hành

Bốn tu, ba phúc trọn

Hiện đời không bệnh khổ

Lâm chung chính niệm an

Tam Thánh thương đến rước

Tây phương cảnh hiện tiền

Nam-mô Hương Cúng Dường

Bồ-tát. (3 lần)

(Người bệnh vẫn cầm nhang chí thành tha thiết bày tỏ ý nguyện của mình lên chư Phật, Bồ-tát, hiện thánh tăng trong mười phương ba đời.

Nguyện xong, đứng dậy cầm nhang vào lư và đọc bài Tán dương Phật)

TÁN DƯƠNG PHẬT

**Sắc thân Như Lai đẹp
Trong đời không ai bằng
Không sánh, chẳng nghĩ bàn
Nên nay con đánh lễ
Sắc thân Phật vô tận
Trí tuệ Ngài cũng thế
Tất cả pháp thường trú
Cho nên con về nương
Sức đại trí, đại nguyện
Độ tất cả quần sinh
Khiến bỏ thân nóng khổ
Sinh cõi Tịnh mát vui
Con nay sạch ba nghiệp
Quay về và đánh lễ.**

**- Nhất tâm đánh lễ: Chư Phật,
Tôn pháp, Hiền thánh tăng thường trụ
khắp cõi hư không trong mười phương
ba đời.**

**- Nhất tâm đánh lễ: Đức Phật Bốn
sư Thích-ca Mâu-ni giáo chủ cõi Ta-
bà, Đức Phật Di-lặc giáo chủ hội Long
Hoa, Bồ-tát Đại trí Văn-thù-sư-lợi, Bồ-
tát Đại hạnh Phổ Hiền, các vị Bồ-tát
hộ pháp và tất cả các Đức Phật, Bồ-tát
trong hội Linh Sơn.**

**- Nhất tâm đánh lễ: Đức Phật A-di-
đà giáo chủ cõi Cực Lạc ở phương tây,
Bồ-tát Đại từ Đại bi Quán Thế Âm, Bồ-
tát Đại hùng đại lực Đại Thế Chí, Bồ-
tát Đại nguyện Địa Tạng Vương cùng
chư Phật, Bồ-tát trong hải hội Liên Trì.**



KHAI KINH

KÊ KHAI KINH

**Pháp Phật cao vời, lại thăm sâu
Trăm nghìn vạn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy xin trì tụng
Nguyện thấu Như Lai nghĩa
 nhiệm mầu.
Nam-mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni
 Phật. (3 lần)**

KINH PHẬT THUYẾT LIỆU TRĨ BỆNH⁴

Hán dịch: *Đời Đường, sa-môn Nghĩa Tịnh*
Việt dịch: *Tì-kheo Thích Nguyên Chơn*



**Đúng thật như thế, chính tôi được
nghe: một thời đức Bạc-già-phạm cùng
năm trăm vị tì-kheo ưu tú an trú tại
Trúc lâm, thành Vương Xá. Bấy giờ
trong chúng có nhiều tì-kheo bị các**

4 Còn gọi là kinh *Liệu trĩ lậu bệnh*.

bệnh trĩ nội ngoại và ung nhọt khiến thân thể ốm gầy, đau đớn bức bách, ngày đêm vô cùng lo buồn, khổ não. Cụ thụ A-nan-đà thấy vậy, vội đến trụ xứ của Thế Tôn, đánh lễ nơi chân Ngài rồi đứng qua một bên thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Ngày nay trong thành Vương Xá có nhiều ti-kheo bị bệnh trĩ, khiến thân thể ốm gầy, đau đớn bức bách, ngày đêm vô cùng lo buồn, khổ não. Bạch Thế Tôn! Làm thế nào để chữa trị căn bệnh này?

Đức Phật dạy:

- Nay A-nan! Ông hãy lắng nghe kinh Liệu trĩ bệnh rồi lãnh thụ, đọc tụng, ghi nhớ kĩ không để quên sót, rồi sau đó thuyết lại cho mọi người cùng nghe. Như thế tất cả các chứng bệnh trĩ sẽ lành. Đó là các bệnh trĩ do phong, trĩ do nhiệt, trĩ do tâm, trĩ do cả ba hợp lại gây ra; hoặc là trĩ từ máu; hay

các ung nhọt trong bụng, trong mũi, trong răng, trong lưỡi, trong tai, trên đỉnh đầu, trên tay chân, trong xương sống, trong đường phân tiểu, ung nhọt xuất hiện trên toàn thân. Các bệnh trĩ và ung nhọt như vậy nhất định sẽ khô lành, rơi rụng, tiêu trừ. A-nan-đà! Ông hãy lãnh thụ và trì tụng bài thần chú này. Đức Phật liền tuyên thuyết:

Đát điệt tha, át lan đế, át lam mê, thất lị tì, thất lí thất lí, ma yết thất chí, tam ma bạt đô, sa ha.

Này A-nan-đà! Trên dãy Đại Tuyết sơn vương ở phương bắc có cây sa-la Nan Thắng rất cao lớn. Hoa của nó có ba thời kì: một là lúc mới trổ, hai là lúc nở tròn đầy, ba là lúc khô héo. Bệnh trĩ này khô rụng cũng giống như hoa kia đến lúc héo khô rồi rơi rụng vậy, không bao giờ chảy máu hay tuôn mủ nữa. Tất cả đều khô và lành vĩnh viễn

không còn đau đớn. Nếu người nào thường xuyên tụng kinh này sẽ được trí Túc mạng, nhớ được những việc trong bảy đời quá khứ, thành tựu chú pháp. Sa ha! Thế Tôn thuyết thần chú:

Đát điệt tha, thêm mê thêm mê, xả thêm mê, thêm một nê, xả thêm nê, sa ha.

Nghe Đức Phật thuyết kinh này xong, cụ thụ A-nan-đà và đại chúng vui vẻ tin nhận và cung kính hành trì.



NIỆM DANH HIỆU PHẬT

**Nguyện ngày an lành đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành
Tất cả các thời đều an lành
Xin nguyện từ bi luôn gia hộ.**

**Nam-mô Tây phương Cực Lạc thế
giới đại từ đại bi A-di-đà Phật.**

Nam-mô A-di-đà Phật. (108 lần)

Nam-mô Quan Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.

(3 lần)

**Nam-mô Thanh tịnh đại
hải chúng Bồ-tát. (3 lần)**

* * *



HỒI HƯỚNG

**Tụng kinh, lễ Phật, niệm hồng danh
Được bao công đức, hưởng**

chúng sinh

**Xin cho tất cả cùng chung hưởng
Mai sau An Dưỡng nguyện viên thành
Ba chương dứt trừ phiền não hết
Tuệ tâm sáng tỏ được tịnh thanh
Nguyện ý sinh về miền Cực Lạc
Đài vàng chín phẩm mẹ cha lành.**

*** * ***

**Hoa sen vừa nở thấy Như Lai
Chứng đắc Vô sinh thật chẳng sai
Bồ-tát bất thoái cùng tụ hội
Kết thành bạn tốt ngự liên đài.**



TỰ QUI

**Con về nương tựa Phật
Cầu nguyện cho chúng sinh
Thể nhận được đạo lớn
Sớm phát tâm vô thượng. (1 lay)**

* * *

**Con về nương tựa pháp
Cầu nguyện cho chúng sinh
Thấu hiểu được ba tạng
Trí tuệ như biển lớn. (1 lay)**

* * *

**Con về nương tựa tăng
Cầu nguyện cho chúng sinh
Thống nhiếp cả muôn loài
Tất cả không ngăn ngại. (1 lay)**



NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý KHI TRÌ TỤNG KINH LIỆU TRĨ BỆNH

1. Mỗi ngày, ít nhất là tụng một biến kinh, hai mươi một biến thần chú.
2. Gặp lúc bệnh nguy cấp, đau đớn, thì cúng một tách nước trong sạch trước tượng Phật, rồi tụng một biến kinh, một trăm lễ tám biến thần chú. Sau đó phân làm hai tách, một tách để uống, một tách thoa vào chỗ đau.
3. Không được dùng lẫn lộn với li tách rót nước cúng Phật.

NHỮNG CHUYỆN CẢM ỨNG KHI TRÌ TỤNG KINH LIỆU TRĨ LẬU BỆNH

1. Bà Điền Tự Mộng, phu nhân của cư sĩ Điền Bạc Kinh, trưởng phòng Thiết đạo nhà máy đường Hồ Vĩ kể: “Tôi bị bệnh trĩ nhiều năm, đã vào bệnh viện cắt bỏ, chữa trị. Nhưng đầu năm đến nay, trĩ lại lớn thêm và xuất huyết rất nhiều. Lần đến Đông Hải, bệnh lại xuất huyết từ một đến hai chén. Lúc ấy tôi cảm thấy thân thể không còn sức lực. Trong lúc do dự, chưa biết phải làm gì, thì chồng tôi tìm được bộ kinh Phật thuyết liệu trĩ bệnh trong Trung Hoa Đại tạng kinh. Ông bảo tôi trì tụng. Thế là, mỗi ngày ngoài hai thời công phu sáng chiều, tôi tụng thêm ba biến kinh chú này. Tụng lần thứ nhất, tôi cảm thấy hậu môn mát mẻ dễ chịu. Vài hôm sau thì không còn xuất huyết. Thấy vậy, tôi chỉ thành tụng niệm, mấy ngày sau nội trĩ chuyển ra bên

ngoài; một chất nước màu vàng ba ngày đêm tuôn ra không dứt, đồng thời cũng có mùi hôi giống như mùi lúc cắt trĩ tại bệnh viện. Đến ngày thứ tư thì trĩ tự tiêu hết.

Tụng trĩ kinh Liệu trĩ bệnh có hiệu nghiệm như vậy. Thật chẳng thể nghĩ bàn (Trích đăng từ tạp chí Bồ-đề thụ).

2. Cư sĩ Lưu Thừa Phù người Hà Bắc, năm nay đã sáu mươi tám tuổi, là một công chức về hưu của cục Công lộ, Đài Loan. Hiện ông trú tại một ngôi túc xá ở đường Đôn Hóa Bắc, thành phố Đài Bắc. Năm hơn mười tuổi ông đã bị căn bệnh trĩ nhẹ. Trong mấy mươi năm trở lại đây, bệnh lúc phát lúc yên. Vì không đau đớn trở ngại gì lắm, nên ông chưa từng một lần đến bệnh viện chữa trị. Một hôm ông thấy trên tạp chí Bồ-đề thụ có đăng một bài viết về sự linh nghiệm của việc trĩ tụng kinh Liệu trĩ bệnh. Thế là từ hôm đó, hằng ngày ông siêng năng trĩ tụng bộ kinh này. Trải qua mấy tháng, căn bệnh kinh niên của ông lành hẳn, lại không tái phát.

Cư sĩ Lưu Thừa Phù là người chân thật, suốt đời chưa từng nói dối. Ông đã kể lại chuyện này trong buổi tọa đàm về Phật học tại hội Liên Hữu Niệm Phật Đài Bắc. Nghe xong nhiều cư sĩ trong buổi tọa đàm đề xướng ấn tống kinh này để kết duyên.

3. Cư sĩ Từ Thực Phân quê ở Vũ Xương, tỉnh Hồ Bắc, năm nay đã sáu mươi tuổi. Ông mang căn bệnh trĩ từ nhỏ, thống khổ vô cùng. Mỗi lần lao nhọc thì suốt đêm đau đớn, trằn trọc mãi trên giường, không thể nào yên giấc. Bốn mươi năm như thế. Một hôm ông nghe nói có bộ kinh Liệu trĩ bệnh, liền đi khắp nơi tìm cầu. Sau đó được phu nhân họ Lưu tặng cho một bộ kinh Phật thuyết liệu trĩ bệnh do cư sĩ Lưu Thừa Phù ấn tống. Từ đó, một ngày đêm ông siêng năng trĩ tụng chín biến. Chỉ ba ngày sau, đã có công hiệu thần kì. Tuy chưa trừ tận gốc, nhưng ngày ấy cũng chẳng còn xa.

Ông cảm niệm ân đức sâu dày và rộng lớn của chư

Phật, lại thương cho nỗi thống khổ đón đau mà những người mang căn bệnh trĩ này phải chịu đựng, nên ông phát nguyện ấn tống một nghìn bản kinh này.

4. Cư sĩ Trịnh Minh Hiền người thành phố Đà Bắc, năm nay đã sáu mươi lăm tuổi. Ông là người phụ trách phòng phát hành kinh sách Từ Tâm. Từ nhỏ ông đã bị căn bệnh trĩ khó trị này. Năm trước, ông hộ trì khóa tu Phật thất cho thiếu niên nhi đồng tại chùa Dũng Tuyên. Vì lao nhọc quá độ, nên căn bệnh trĩ tái phát mạnh, khiến ông vô cùng đau đớn, đến nỗi không thể đi đứng. Được người chỉ bày, mỗi ngày ông siêng năng trì tụng kinh Liễu trĩ bệnh. Sau một tuần trì tụng, căn bệnh bốn mươi năm dai dẳng không cần thuốc men mà tự lành. Thật là chẳng thể nghĩ bàn! Cảm niệm ân đức sâu dày cứu nạn trừ khổ của Phật, ông phát tâm ấn tống hai vạn bản kinh này.



PHƯƠNG DANH PHẬT TỬ CÚNG DƯỜNG TỊNH TÀI IN ẤN LƯU THÔNG

PT. Trần Thị An

PT. Võ Thị Huệ

PT. Như Phúc

PT. Như Đức

PT. Phan Hoàng Quang

PT. Quách Chí Thịnh

PT. Diệu Nguyên

PT. Viên Trí

PT. Diệu Hoa

PT. Như Nguyễn

PT. Diệu Quang

PT. Diệu Cam

PT. Diệu Xuân

PT. Diệu Thanh

PT. An Định

PT. Diệu Bảo

PT. Nguyễn Thị Tách

PT. Hồ Thị Hệ

PT. Dương Thị Bảy

PT. Diệu Thanh

PT. Thiện Nghiêm

PT. Nguyên Hằng

PD. Nguyễn Toàn

PD. Diệu Liên

PT. Viên Thuận

PT. Diệu Tín

PT. Diệu Tâm

PT. Diệu Cúc

PT. Quảng Khang

PT. Ngô Hồng Sơn

Một gia đình PT. ẩn danh

PT. Duyên Mai (*Hồi hướng công đức đến hương linh Phan Nguyễn Minh Đăng PD. Minh Quĩ*)

PT. Diệu Thuận (*Hồi hướng công đức đến hương linh Nguyễn Văn Ấn và Dương Thị Ba*)

PT. Diệu Mai, Ngọc Ân, Thiện Tâm (*Hồi hướng công đức đến hương linh Đào Văn Mến, Lưu Thị Bông PD. Diệu Niệm*)

PT. Duyên Như (*Hồi hướng công đức đến hương linh Trần Tâm Đức*)

PT. Duyên Hạnh

(*Hồi hướng công đức đến hương linh Nguyễn Văn Hùng PD. Pháp Tăng, Nguyễn Thị Đĩnh PD. Hoa Diệu*)

và một số vị ẩn danh khác.

Mong với công đức này tất cả được thành tựu như ý nguyện.



NAM-MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT

KINH

DƯỢC SƯ LƯU LÍ
QUANG NHƯ LẠI
BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

藥師琉璃光如來本願功德經

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65 Tràng Thi, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024.39260031

*

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc Bùi Việt Bắc
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập Lý Bá Toàn
Biên tập: Phan Thị Ngọc Minh
Trình bày / Liên hệ ấn tống: Trần Nguyễn Hải 0989100421
Sửa bản in: Nguyễn Sơn

*

Đối tác liên kết: Công ty TNHH Quảng cáo và Truyền thông NIB

*

In 2.000 cuốn, khổ 16cm x 24cm
tại Xí nghiệp in FAHASA, số 774 Trường Chinh, P.15, Q. Tân Bình, TP.HCM
Số XNKHB: 4524 - 2018/CXBIPH/37 - 124/HĐ, QĐXB: 1614/QĐ-NXBHĐ,
Cấp ngày: 10/12/2018. In xong và nộp lưu chiểu: 2019
ISBN: 978-604-89-6144-2

ISBN: 978-604-89-6144-2



9 786048 961442